TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Đôc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 19/2022/QĐCNHGT-HNGĐ	Đ, ngày 12 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Trần Thị S và ông Ngô Văn M.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc ly hôn đề ngày 01 tháng 11 năm 2022 của bà Trần Thị S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 11 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Bà **Trần Thị S**, sinh năm: 1984;

+ Ông **Ngô Văn M**, sinh năm: 1980;

Cùng có hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn L, xã X, huyện Đ, H.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án bao gồm:

+ Giấy chứng nhận kết hôn (Bản chính);

+ Sổ hộ khẩu gia đình (Bản sao);

+ CCCD của bà S, ông M (Bản sao).

+ Giấy khai sinh của các con (Bản sao);

+ Thông báo chuyển vụ việc sang hòa giải;

+ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải;

+ Bản tự khai của bà S, ông M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 11 năm 2022 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị S và ông Ngô Văn M.

- Về con chung: Bà S và ông M có 02 con chung là Ngô Thị H, sinh ngày 30/4/2005 và Ngô Tấn D, sinh ngày 25/01/2008. Khi ly hôn, ông bà thống nhất giao cháu Ngô Thị H cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Ngô Tấn D cho bố trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 12 năm 2022 cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác. Hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Bà S và ông M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị S và ông Ngô Văn M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

II. Về lệ phí Tòa án:

Bà Trần Thị S và ông Ngô Văn M không phải nộp lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình. Bà Trần Thị S được nhận lại 300.000 đồng đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0047291 ngày 25/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- UBND xã X;
- Lưu: hồ sơ việc hôn nhân gia đình.

Thẩm Phán

Phạm Thị Thu Huyền